

Số: 682/QĐ-LĐLĐ

Lai Châu, ngày 02 tháng 3 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy định chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, người lao động trong hệ thống công đoàn

BAN THƯỜNG VỤ LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức số 22/2008/QH12 ngày 13/11/2008;
Căn cứ Quyết định số 1594/QĐ-TLĐ, ngày 12/12/2007 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc ban hành quy tắc ứng xử của cán bộ công đoàn;

Căn cứ Kế hoạch số 57-KH/TU, ngày 28/9/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Hướng dẫn số 38-HD/BTGTU, ngày 14/02/2017 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy về việc Hướng dẫn thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” năm 2017;

Xét đề nghị của Ban Tuyên giáo và Nữ công Liên đoàn Lao động tỉnh,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành Quy định chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của cán bộ công chức, người lao động trong hệ thống Công đoàn (*Quy định kèm theo*).

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3: Các ban Liên đoàn Lao động tỉnh, Liên đoàn Lao động huyện, thành phố, các công đoàn ngành và cán bộ, công chức, người lao động trong hệ thống công đoàn tỉnh Lai Châu chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- Ban Tuyên giáo TLD;
- Các CĐCS trực thuộc;
- Lưu: VT, TgNc.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH**


Nguyễn Thị Thiện

QUY ĐỊNH

Chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, người lao động trong hệ thống công đoàn

(Kèm theo Quyết định số: 682 /QĐ-LĐLĐ, ngày 02 tháng 3 năm 2017)

Điều 1: Phạm vi và đối tượng áp dụng

Cán bộ, công chức, người lao động làm việc trong trong hệ thống công đoàn (cán bộ công đoàn).

Điều 2: Mục đích

1. Nâng cao trách nhiệm, ý thức tổ chức kỷ luật, thái độ ứng xử của cán bộ công đoàn theo hướng chuyên nghiệp, văn minh và hiện đại.

2. Làm cơ sở để đoàn viên, người lao động, các cơ quan, tổ chức liên quan giám sát đánh giá việc thực hiện nhiệm của cán bộ, công chức trong hệ thống công đoàn.

3. Tăng cường mối quan hệ đoàn kết, gắn bó giữa cán bộ công chức trong hệ thống công đoàn với người lao động, đoàn viên để hoàn thành chức năng nhiệm vụ của tổ chức công đoàn, góp phần vì mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Điều 3. Nội dung

Cán bộ, công chức trong hệ thống công đoàn quyết tâm học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, phấn đấu thực hiện các chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp sau đây:

1. Với Tổ quốc

a. Tuyệt đối tin tưởng vào lý tưởng cách mạng, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam, trung thành với Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; kiên quyết chống lại những hành vi xâm phạm an ninh quốc gia, phá hoại hòa bình, độc lập của Tổ quốc; tích cực và sẵn sàng tham gia bảo vệ độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc.

b. Luôn nói, viết, làm đúng quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

c. Tận tâm, tận lực đóng góp công sức, trí tuệ cho công tác chăm lo, bảo vệ, quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng cho người lao động. Từ đó giúp xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ trong doanh nghiệp; xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Với đoàn viên, CNVCLĐ

a. Gần gũi với đoàn viên, CNVCLĐ; khi giao tiếp phải có thái độ lịch sự, hòa nhã, văn minh, ngôn ngữ giao tiếp phải chuẩn mực, rõ ràng. Khi giao dịch trực tiếp, hoặc bằng văn bản hành chính hoặc qua các phương tiện thông tin

(điện thoại, thư tín, mạng internet ...) phải bảo đảm thông tin trao đổi trên cơ sở luật pháp, đúng nội dung công việc mà cơ quan, đơn vị, tổ chức và cán bộ, đoàn viên, người lao động cần hướng dẫn, trả lời; không được hách dịch, cửa quyền, gây khó khăn, phiền hà cho đoàn viên, CNVCLĐ khi thực hiện nhiệm vụ; công tâm, khách quan, tận tình hướng dẫn đoàn viên, CNVCLĐ thực hiện quy trình, thủ tục theo quy định khi giải quyết công việc.

b. Tuyên truyền, giải thích, vận động đoàn viên, công nhân viên chức lao động sống và làm việc theo đúng các quy định của pháp luật.

c. Không làm mất, hư hỏng hoặc làm sai lệch hồ sơ, tài liệu liên quan đến yêu cầu của công nhân, viên chức và người lao động khi được giao nhiệm vụ giải quyết.

d. Không che dấu, bưng bít, làm sai lệch các nội dung phản ánh về những việc liên quan đến chức năng, nhiệm vụ do mình được giao thực hiện không đúng Quy định của pháp luật và các Quy định của công đoàn.

e. Kiên quyết chống những biểu hiện quan liêu, mệnh lệnh, hách dịch, cửa quyền.

3. Với công việc

a. Nhận thức rõ vị trí, vai trò, ý nghĩa công việc được giao; nắm vững chuyên môn, thường xuyên cập nhật quy định của pháp luật; không ngừng học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghiệp vụ và nghiên cứu, đề xuất cải tiến, nâng cao chất lượng, hiệu quả công việc.

b. Thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, đảm bảo chất lượng, hiệu quả, thời gian theo quy định; báo cáo kịp thời với cấp có thẩm quyền về những khó khăn, vướng mắc; chịu trách nhiệm về kết quả công việc của mình; khi mắc khuyết điểm, sai lầm phải dũng cảm tự phê bình, dám nhận khuyết điểm và nghiêm túc sửa chữa.

c. Yêu ngành, yêu nghề, tự hào với công việc mình đang làm; tận tụy với công việc, chủ động, sáng tạo, không ngừng cống hiến trí tuệ, tài năng; vượt qua khó khăn hoàn thành tốt công việc được giao.

4. Với đồng nghiệp

a. Phải trung thực, chân thành, tôn trọng, có trách nhiệm, bảo đảm sự đoàn kết; phối hợp trong quá trình thực hiện nhiệm vụ để công việc được giải quyết nhanh chóng, hiệu quả.

b. Quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ, chân thành, hỗ trợ nhau trong công việc và cuộc sống; tôn trọng tập thể, mình vì mọi người; chống chia rẽ, bè phái, đố kỵ, chủ nghĩa cá nhân và cục bộ địa phương.

c. Thẳng thắn tự phê bình và phê bình, góp ý với thái độ tích cực, cầu tiến để cùng nhau rút kinh nghiệm, sửa chữa, thực hiện công việc với chất lượng tốt hơn.

d. Phục tùng, chấp hành quyết định của cấp trên và của tổ chức.

e. Cán bộ công đoàn giữ chức vụ lãnh đạo trong quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan, đơn vị phải có phương pháp điều hành phù hợp nhằm phát huy khả năng, kinh nghiệm, tính sáng tạo, chủ động của từng người trong việc

thực hiện nhiệm vụ; khi phân công và chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ phải thực hiện dân chủ, tạo điều kiện trong học tập và phát huy sáng kiến, tôn trọng và tạo niềm tin cho cán bộ, công chức, viên chức dưới quyền; bảo vệ danh dự cán bộ cơ quan, đơn vị mình khi bị tố cáo không đúng sự thật.

5. Với bản thân

a. Thực hành cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, nói đi đôi với làm; thường xuyên tự rèn luyện để có lối sống lành mạnh, trong sáng, giản dị, khiêm tốn, biết yêu thương những người xung quanh, thường xuyên thực hiện tự phê bình và phê bình.

b. Gương mẫu chấp hành nội quy, quy định, kỷ cương, kỷ luật của cơ quan, đoàn thể, nơi cư trú; thực hiện nghiêm các quy định về những điều công chức, viên chức không được làm theo quy định tại Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức, Luật Phòng, chống tham nhũng; Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Quy tắc ứng xử của cán bộ công đoàn và các quy định khác của pháp luật.

c. Gương mẫu chấp hành và vận động cán bộ, đoàn viên công đoàn, công nhân, viên chức và người lao động thực hiện chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước và các Quy định của công đoàn.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

Người đứng đầu đơn vị có trách nhiệm:

1. Quán triệt, hướng dẫn, tổ chức thực hiện Quy định này đến toàn thể cán bộ, công chức, thuộc thẩm quyền quản lý, sử dụng của cơ quan, đơn vị.
2. Niêm yết công khai Chuẩn mực đạo đức theo Quy định này tại trụ sở làm việc và trên trang web Liên đoàn Lao động tỉnh.
3. Kiểm tra giám sát việc thực hiện của cán bộ, công chức.
4. Phê bình, chấn chỉnh, xử lý hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xử lý hành vi vi phạm của cán bộ, công chức theo phân cấp quản lý.
5. Khen thưởng kịp thời tập thể và cá nhân thực hiện tốt Quy định này.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Thiện

